

Trải nghiệm siêu tinh khiết đích thực từ Milli-Q®

Thiết kế dành cho người hiện đại

Milli-Q®

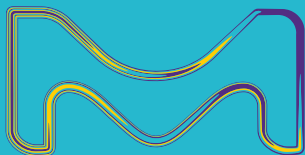
EQ 7000

Hệ thống lọc nước
siêu tinh khiết

Phân phối chiến lược bởi

Vitech
DEVELOPMENT

www.vitechltd.vn



The life science business of Merck
operates as MilliporeSigma in the
U.S. and Canada.

Milli-Q®

Giải pháp về nước trong phòng thí nghiệm

Nước không nên là thách thức cho thí nghiệm.

Để mang lại kết quả khoa học chất lượng cao và tin cậy, bạn cần nguồn nước siêu tinh khiết chất lượng cao đồng nhất.

Hệ thống xử lý nước siêu tinh khiết **Milli-Q® EQ 7000** được thiết kế để tạo ra nguồn nước siêu tinh khiết đồng nhất [Điện trở suất 18.2 MΩ-cm @ 25 °C; Tổng số các bon hữu cơ (TOC) ≤ 5 ppb] có thể được điều chỉnh cho phù hợp với các yêu cầu ứng dụng cụ thể của từng người dùng. Thêm vào đó, một loạt các tính năng thiết kế thông minh giúp bạn dễ dàng phân phối nước khi cần và tại những nơi cần thiết trong phòng thí nghiệm.

Một hệ thống nước siêu tinh khiết được thiết kế bởi nhà khoa học và dành cho nhà khoa học.

Phân phối nước qua đầu phân phối Q-POD® tiện lợi

- 3 tốc độ dòng chảy hoặc phân phối theo thể tích một lần chạm.
- Đầu phân phối có thể đặt tại những nơi bạn mong muốn với khoảng cách lên tới 3 m.
- Tự tin như khi làm việc với các đèn báo 'Check & Dispense'

Linh hoạt phù hợp với các nhu cầu của bạn

- Tiết kiệm không gian lắp đặt: có thể lắp đặt trên bàn, dưới gầm bàn hoặc treo tường
- Có thể tùy chọn chất lượng nước với các bộ lọc cuối dành riêng cho ứng dụng của bạn
- Lựa chọn điều khiển phân phối nước bằng bàn đạp chân



Điều khiển bằng ngón tay

- Màn hình cảm ứng rộng, trực quan, giúp đơn giản hóa việc sử dụng và truy cập dữ liệu.
- Có thể đặt màn hình điều khiển ở vị trí bạn mong muốn, cách xa hệ thống lên đến 3 m.

Giám sát chất lượng trong nháy mắt

- Giám sát chất lượng nhanh chóng đảm bảo cho mỗi lần phân phối
- Bộ chỉ thị TOC độc quyền trực tuyến đo chỉ số tại thời điểm sử dụng

Tự tin về chất lượng của Milli-Q® ...

- Nước siêu tinh khiết chất lượng cao với chi phí vận hành có thể dự đoán
- Hỗ trợ từ chuyên gia trong suốt thời gian tồn tại của hệ thống
- Đầy đủ các dịch vụ, bao gồm các dịch vụ kỹ thuật số MyMilli-Q™ tiết kiệm thời gian

...và được hỗ trợ cho mục tiêu bền vững của bạn

- Tiết kiệm >10% tổng năng lượng*
- Trọng lượng nhựa giảm 20%*
- Kích thước nhỏ hơn 25%*
- Giảm tối thiểu mức thụ nước và năng lượng khi không sử dụng trong thời gian dài

* Được so sánh với hệ thống Milli-Q® thế hệ trước.

Sự linh hoạt phù hợp với không gian và nhu cầu của bạn

Chọn lựa cách lắp đặt phù hợp với bạn

Hệ thống Milli-Q® EQ 7000 có thể lắp đặt trong phạm vi nhỏ, với điểm phân phối Q-POD® và màn hình cảm ứng được gắn cố định trực tiếp trên thân máy, hoặc bạn có thể lắp đặt màn hình cảm ứng trên tường với khoảng cách giữa đầu phân phối và/hoặc màn hình với thân máy chính lên tới 3 m.

Các lựa chọn lắp đặt thân máy chính

- Đặt trên bàn
- Dưới gầm bàn
- Treo tường

Các lựa chọn lắp đặt đầu phân phối Q-POD® & màn hình cảm ứng:

- Gắn trên hệ thống
- Treo tường với khoảng cách lên tới 3 m từ thân máy chính

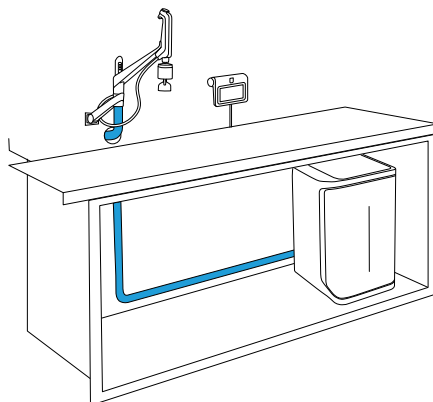
Các tùy chọn nguồn cấp nước tinh khiết* từ:

- Hệ thống phân phối nước tinh khiết
- Giải pháp lưu trữ nước tinh khiết Milli-Q®



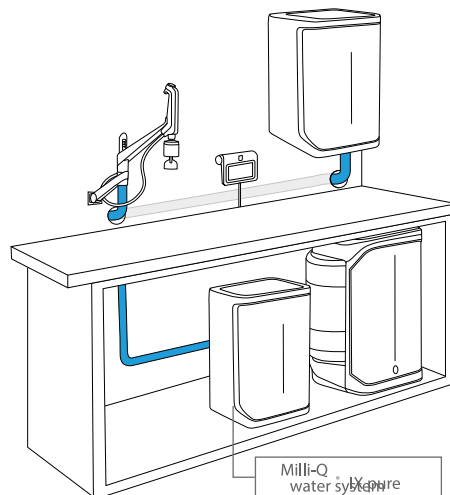
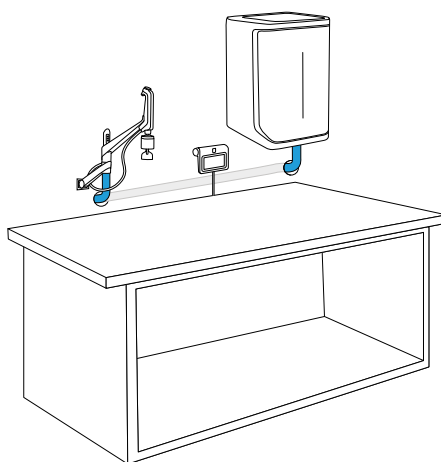
Lắp đặt kiểu để bàn nhỏ gọn

Cấu hình tất cả trong 1 này (all-in-one) mang lại cho bạn sự linh hoạt khi có thể đặt đầu phân phối tại bất kỳ vị trí nào thuận tiện cho phòng thí nghiệm của bạn (bên trái hoặc bên phải, bên trên hoặc bên dưới thân máy).



Tiết kiệm không gian khi lắp đặt hệ thống lên tường hoặc lắp dưới hộc bàn.

Đường nước tinh khiết cấp từ một hệ thống cấp hoặc từ một bể chứa



* Nguồn nước đầu vào cần được xử lý trước khi vào máy bằng một trong các công nghệ sau: khử ion bằng điện Elix® (Elix® electrodeionization: EDI), khử ion (deionization: DI), thẩm thấu ngược (reverse osmosis:RO), hoặc chưng cất.

Phân phối đơn giản và nhanh chóng...

Tiện lợi

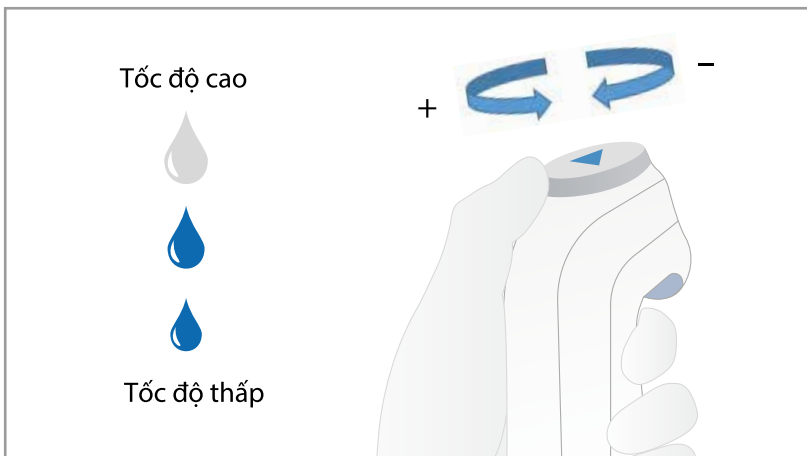
- Dễ dàng để sử dụng đầu phân phối nước siêu tinh khiết Q-POD®
- 3 tốc độ dòng chảy được điều khiển bằng tay
 - Thấp, Trung bình và Cao (lên tới 2 L/phút)
 - Điều chỉnh bằng ngón tay cái
- Phân phối thể tích 1 chạm
 - Lựa chọn lượng thể tích phân phối nhanh chóng từ menu thiết lập sẵn thể tích, hoặc tùy chỉnh theo nhu cầu của bạn
 - Thể tích từ 100 ml đến 25 L, thang đo tăng theo 100 ml

Linh hoạt

- Có thể lựa chọn treo tường hoặc gắn vào hệ thống (xem trang 3)
- Đầu phân phối Q-POD® quay trên một cánh tay cố định giúp thuận tiện trong quá trình phân phối
- Thao tác nhanh chóng khi lấy đầu phân phối Q-POD® từ giá hút nam châm

Tự tin

Các đèn "Check & Dispense" trên tay cầm của đầu phân phối Q-POD® giúp bạn đảm bảo tính chính xác cho mỗi lần phân phối nước.



Đèn báo hệ thống

Chất lượng nước

Tình trạng hệ thống



Lựa chọn bàn đạp chân giúp phân phối mà không cần dùng tay.

Để bạn rảnh tay làm những việc khác, hay đơn giản để không chạm tay vào đầu phân phối, hỗ trợ cho các quy trình yêu cầu vệ sinh trong phòng thí nghiệm, hãy sử dụng 1 cái chạm chân đơn giản để bắt đầu hoặc dừng phân phối nước

... Với tất cả thông tin trên đầu ngón tay của bạn

Giao diện màn hình cảm ứng thân thiện với người dùng

Điều hướng và điều khiển hệ thống Milli-Q® EQ 7000 hiệu quả và dễ dàng với màn hình cảm ứng màu 7" (~18 cm).

Các menu được tổ chức trực quan giúp bạn nhanh chóng tìm thấy những gì bạn đang tìm kiếm, bao gồm:

- Thông tin hệ thống và điều khiển
- Giám sát trực tiếp chất lượng nước
- Các tùy chọn phân phối nước
- Tình trạng cột lọc
- Truy cập dữ liệu và báo cáo

Giám sát chất lượng trong nháy mắt

Thông tin chất lượng nước cần thiết có thể xem một cách thuận tiện trên giao diện màn hình cảm ứng:

- Điện trở suất và nhiệt độ
- Chỉ số TOC (xem trang 7 để biết thêm thông tin)
- POD-Pak đã cài đặt
- Tình trạng tuần hoàn nước

Sau mỗi lần phân phối, các phép đo điện trở suất và nhiệt độ được cập nhật và chỉ số TOC được hiển thị trên màn hình.

Menu hệ thống được tổ chức trực quan giúp dễ sử dụng và nâng cao hiệu quả phòng thí nghiệm

Màu sắc của icon hiển thị tình trạng các cột lọc.

Có thể quan sát được các thông tin quan trọng về chất lượng nước.

Chỉ cần chạm hoặc vuốt để điều khiển và giám sát hệ thống và dữ liệu.



Kết nối để giám sát hệ thống và quản lý dữ liệu đơn giản hóa

Kết nối hệ thống Milli-Q® EQ 7000 của bạn với mạng hoặc 1 thiết bị được cấp phép:

- Mạng nội bộ (DHCP protocol/địa chỉ IP tĩnh) thông qua cổng Ethernet.
- Laptop với địa chỉ IP tĩnh

Kết nối cho phép:

- Điều khiển và giám sát hệ thống từ xa
 - Truy cập dữ liệu nhanh chóng
 - Quản lý dữ liệu không cần giấy tờ
- Ngoài ra dữ liệu còn có thể chuyển qua USB.

1 cổng USB giúp dễ dàng trích xuất dữ liệu.



Hỗ trợ cho các mục tiêu bền vững của bạn



Tại Milli-Q® Lab Water Solutions, chúng tôi chủ động tham gia vào việc làm giảm tác động của các sản phẩm của mình lên môi trường và hỗ trợ nỗ lực của bạn để xác định các giải pháp bền vững hơn. Tất cả các sản phẩm của chúng tôi đều được sản xuất tại cơ sở được chứng nhận ISO 14001 và tất cả các hệ thống của chúng tôi đều tuân thủ các quy định và chỉ thị về môi trường quan trọng như RoHS, REACH và WEEE.

Chúng tôi tự hào về sự đổi mới và các tính năng thiết kế giúp hệ thống Milli-Q® EQ 7000 giảm thiểu tác động đến môi trường so với hệ thống Milli-Q® thế hệ trước:

Giảm sử dụng nhựa

- Giảm 20% khối lượng nhựa
- Kích thước nhỏ hơn tới 25%
- **Cột lọc nhỏ hơn 33%** và nhẹ hơn. Các hạt trong vật liệu nền trao đổi ion IQnano® nhỏ hơn giúp giảm thể tích lớp đệm và cải thiện tính động học trong cột đánh bóng IPAK Quanta® và IPAK Meta®.
- **Trên 50%** trọng lượng nhựa từ các nhà cung cấp tuân theo Together for Sustainability, được đánh giá bởi EcoVadis.

Giảm lượng tiêu thụ điện năng

- **Tiết kiệm hơn 10% tổng năng lượng**
- Chế độ “**Lab Close mode**” giúp tiết kiệm năng lượng và làm giảm sự hao mòn cho các thành phần trong hệ thống vì chế độ này làm giảm tuần hoàn xuống còn một lần mỗi ngày trong thời gian dài không hoạt động. Hệ thống tự động tiếp tục tuần hoàn hàng giờ trong 24 giờ trước khi phòng thí nghiệm tiếp tục hoạt động, đảm bảo cho sự sẵn sàng sử dụng của hệ thống.

Năm 2020, Merck KGaA, Darmstadt, Đức được EcoVadis trao chứng nhận Bạch Kim, đưa chúng tôi vào top 1% trong tất cả các công ty được đánh giá.



Hãy khám phá [Tài liệu về thiết bị phát triển bền vững của chúng tôi](#) để tìm hiểu cách thức mà công nghệ lọc và các tính năng thiết kế sáng tạo của chúng tôi có thể hỗ trợ phòng thí nghiệm của bạn tạo ra sự khác biệt.

Bảo trì dễ dàng

Chúng tôi đã làm cho hệ thống Milli-Q® EQ 7000 dễ sử dụng và dễ bảo trì để bạn có thể tập trung vào những công việc thực sự quan trọng - kết quả khoa học chính xác.



- **Bảo trì chất lượng tự động**, bao gồm vòng tuần hoàn và chế độ Lab Close mode, đảm bảo rằng chất lượng nước được giữ nguyên khi hệ thống không được sử dụng
- **Cảnh báo tự động** thông báo cho bạn khi nào cột lọc cần thay thế để tránh rủi ro ảnh hưởng đến các bộ phận chính

Thiết kế cột lọc dạng Vặn & Khóa giúp cho việc thay đổi vật tư tiêu hao dễ dàng và nhanh chóng.

- **Định kỳ thay cột lọc 1 năm 1 lần** để tránh hư hỏng
- **Trình hướng dẫn trên màn hình** hướng dẫn bạn thực hiện các quy trình bảo trì và khắc phục sự cố đơn giản
- **Việc thay thế cột dạng Vặn & Khóa** giúp bất kỳ ai trong phòng thí nghiệm có thể thực hiện một cách tự tin chỉ trong vài phút
- **Chi phí vận hành dự đoán được**



Để thay thế cột lọc, hãy quét mã QR để được kết nối tự động với: [SigmaAldrich.com/mymilliqconsumables](https://www.sigmaaldrich.com/mymilliqconsumables)

Tự tin làm việc với nước siêu tinh khiết đích thực từ Milli-Q®

Hệ thống Milli-Q® EQ 7000 tạo ra nước siêu tinh khiết vượt qua yêu cầu của các tiêu chuẩn khắt khe nhất và có thể được điều chỉnh phù hợp với các ứng dụng cụ thể của bạn. (Xem trang 10 để biết chi tiết về cách hệ thống lọc và phân phối nước.)

Cấp độ chất lượng nước

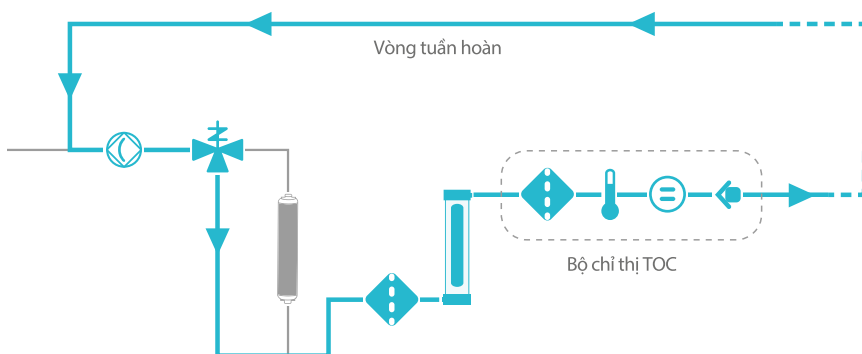
Đối với nước sạch được sản xuất hàng ngày, hệ thống Milli-Q® EQ 7000 được sử dụng để phân phối nước siêu tinh khiết nhằm đáp ứng hoặc vượt quá các thông số kỹ thuật về chất lượng nước được mô tả bởi các tổ chức dưới đây:

Tổ chức	Cấp độ/chất lượng nước
European Pharmacopoeia	Nước tinh khiết lượng lớn
U.S. Pharmacopoeia	Nước tinh khiết lượng lớn
Japanese Pharmacopoeia	Nước tinh khiết
Chinese Pharmacopoeia	Nước tinh khiết
ASTM® D1193	Nước loại I
ISO 3696	Nước loại I
Chinese National Standard GB/T 6682	Nước loại I
Chinese National Standard GB/T 33087	Nước siêu tinh khiết
JIS K 0557	Nước A4
Clinical and Laboratory Standards Institute (CLSI®)	Nước thuốc thử phòng thí nghiệm lâm sàng (CLRW)

Bộ chỉ thị Milli-Q® TOC nhanh chóng và trực tuyến

Để đảm bảo độ tin cậy của các ứng dụng nhạy cảm với chất hữu cơ, chẳng hạn như HPLC, hệ thống Milli-Q® EQ 7000 được tích hợp bộ chỉ thị TOC độc quyền, mới, giúp đảm bảo độ nhiễm bẩn hữu cơ là ≤ 5 ppb. Bộ chỉ thị này cung cấp chỉ số TOC tại thời điểm sử dụng, vì vậy bạn sẽ chắc chắn rằng mỗi lần phân phối đều là một lần phân phối tối ưu

Thông số	Bộ chỉ thị TOC của Milli-Q®
Tần suất theo dõi	Mỗi lần phân phối
Độ chính xác	Thể hiện độ chính xác trong phạm vi
Thể hiện giá trị TOC	≤ 5 ppb, tương ứng 0–5 ppb ≤ 10 ppb, tương ứng 6–10 ppb >10 –999 ppb, thể hiện toàn bộ số
Quá trình đo TOC	Trực tuyến, sau phân phối
Đèn UV quang oxy hóa	Đèn thủy ngân áp suất thấp, 185 nm
Tần suất thay thế đèn UV	2 năm một lần



Bộ chỉ thị Milli-Q® TOC

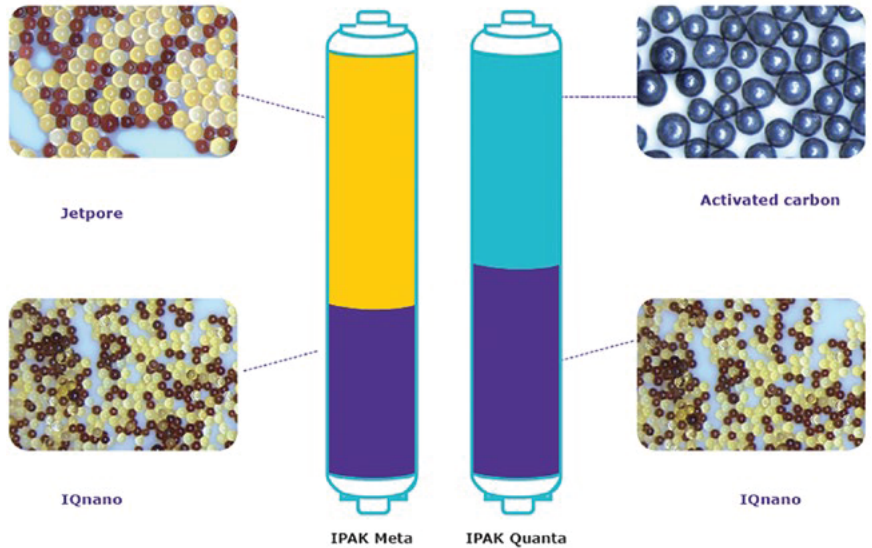
Khi quá trình phân phối hoàn tất, nước sản phẩm sẽ chảy qua vòng tuần hoàn bên trong hệ thống đến đèn oxy hóa UV, mà không đi qua cột làm bóng IPAK Meta®.

Bức xạ UV làm oxy hóa các chất hữu cơ trung tính thành các phân tử tích điện, làm tăng độ dẫn điện của nước. Sự thay đổi này được phát hiện bởi cảm biến điện trở suất trung gian và được thuật toán chuyển đổi thành giá trị TOC. Chỉ số TOC xuất hiện trên màn hình cảm ứng sau mỗi lần phân phối.

Sự kết hợp mạnh mẽ của các vật liệu tinh sạch

Cột IPAK Meta® và IPAK Quanta® được thiết kế để hoạt động như một cặp. Các cột này sử dụng kết hợp resin trao đổi ion Jetpore® và vật liệu nền trao đổi ion IQnano® để mang đến hiệu suất vượt trội.

Kích thước hạt nhỏ hơn của vật liệu nền IQnano® làm cải thiện đáng kể các đặc tính động học của resin. Điều này làm giảm đáng kể nhu cầu về vật liệu nền: ít hơn 33% so với cột Milli-Q® trước đây - trong khi vẫn đạt được hiệu quả loại bỏ ion xuống mức rất nhỏ.



Chất lượng nước phù hợp với nhu cầu của bạn

POD-Pak là bộ lọc đầu cuối giúp điều chỉnh chất lượng nước phù hợp với yêu cầu của ứng dụng cụ thể. Mỗi POD-Pak bắt giữ các chất gây ô nhiễm cụ thể và loại bỏ chúng ngay tại đầu phân phối Q-POD®.



Millipak® & sterile Millipak® Gold 0.22 µm filters dùng để loại bỏ vi khuẩn và các hạt ra khỏi nước.



Biopak® ultrafiltration polisher dùng cho các ứng dụng yêu cầu nước không có pyrogen, nuclease, protease và vi khuẩn.

Các POD-Pak khác bao gồm:

- **EDS-Pak® polisher** cho các thí nghiệm rối loạn nội tiết
- **LC-Pak® polisher** cho các phân tích hữu cơ vi lượng và siêu vi lượng
- **VOC-Pak® polisher** cho phân tích các hợp chất hữu cơ dễ bay hơi

Tính năng của tất cả các POD-Pak:

- **Thẻ e-Sure** cung cấp khả năng truy vết dữ liệu đầy đủ và giám sát trạng thái của vật tư tiêu hao
- Dễ dàng lắp đặt tại chỗ
- Đại bảo vệ phân phối

Liên hệ Mr Quyết 0943068830 để có giá tốt nhất thị trường

Dịch vụ Milli-Q® cao cấp và tin cậy

Và còn tiết kiệm thời gian với dịch vụ kỹ thuật số MyMilli-Q™

Từ lắp đặt và đào tạo đến kiểm tra hàng năm và giải pháp kỹ thuật số tiết kiệm thời gian, với dịch vụ Milli-Q® bạn sẽ nhận được dịch vụ và sự hỗ trợ cao cấp từ những chuyên gia đã thiết kế và xây dựng hệ thống của bạn.

Chuyên môn đã được chứng nhận trên toàn cầu

- Chỉ có các kỹ sư dịch vụ được chứng nhận về Milli-Q® mới có thể lắp đặt, bảo trì và sửa chữa hệ thống của chúng tôi
- Các bộ phận chính hãng được sản xuất từ cơ sở được chứng nhận ISO 9001
- Tuân thủ các Quy trình hoạt động tiêu chuẩn có thể kiểm tra trên toàn thế giới của chúng tôi
- Báo cáo kiểm tra tiêu chuẩn hóa và hồ sơ chăm sóc có thể theo dõi

Lắp đặt & đào tạo người dùng

- Các kỹ sư được đào tạo chuyên sâu lắp đặt một cách hiệu quả hệ thống của bạn, giúp cung cấp tất cả các thành phần cần thiết
- Nhận đào tạo người dùng và đưa ra lời khuyên về cách sử dụng hệ thống của bạn

Các gói dịch vụ Milli-Q® và các tùy chọn hỗ trợ để đáp ứng mọi nhu cầu của phòng thí nghiệm

Để đảm bảo hệ thống Milli-Q® của bạn hoạt động liên tục với hiệu quả tối ưu, chúng tôi cung cấp một loạt các gói dịch vụ và lựa chọn có thể được điều chỉnh để phù hợp với ứng dụng, yêu cầu tuân thủ và ngân sách của bạn. Tất cả các Gói dịch vụ của Milli-Q® đều bao gồm kiểm tra bảo trì phòng ngừa hàng năm từ một trong các kỹ sư của chúng tôi và quyền truy cập vào cổng dịch vụ kỹ thuật số dựa trên đám mây của chúng tôi - giải pháp trực tuyến MyMilli-Q™.

Dịch vụ kỹ thuật số Milli-Q®

Đăng nhập vào giải pháp trực tuyến MyMilli-Q™ để chăm sóc hệ thống Milli-Q® của bạn:

- Theo dõi lịch sử dịch vụ và báo cáo
- Quản lý việc phân phối cột lọc
- Lập kế hoạch kiểm tra bảo dưỡng
- Gia hạn hợp đồng dịch vụ và các thỏa thuận cung cấp vật tư tiêu hao
- Thông báo qua email/SMS



Khám phá nhiều hơn tại:
SigmaAldrich.com/Milli-QServices

* For the Milli-Q® EQ 7000 system, applies to temperature and conductivity cells.

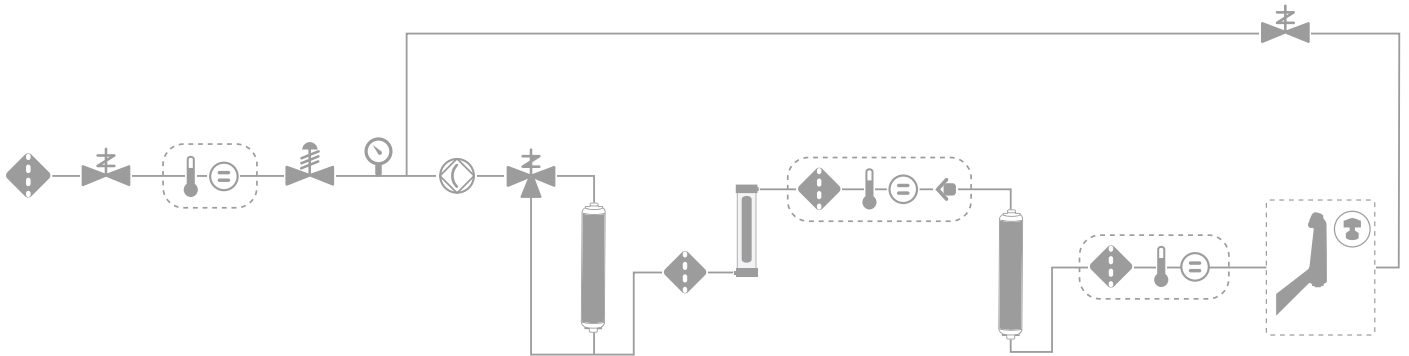
Phụ lục kỹ thuật

Hệ thống nước siêu tinh khiết Milli-Q® EQ 7000

Hệ thống Milli-Q® EQ 7000 quản lý việc sản xuất và phân phối nước siêu tinh khiết (Loại 1) từ nguồn nước tinh khiết, như bể PE, bể Milli-Q® IX/IQ hoặc vòng điều áp.

Nước được tinh lọc đến điện trở suất 18.2 MΩ.cm ở 25°C và TOC ≤ 5 ppb. Trong quá trình phân phối, nước được đưa qua một vòng tuần hoàn nhỏ đến đầu phân phối Q-POD®, nơi thực hiện bước tinh sạch cuối cùng bằng POD-Pak giúp loại bỏ các chất gây ô nhiễm cụ thể, ngay trước khi nước rời khỏi hệ thống.

Sơ đồ dòng chảy



Lưới lọc



Đồng hồ áp suất



Đèn UV, 185 nm



Van điện tử



Bơm



Bộ chỉ thị TOC



Tế bào điện trở suất



Van 3 ngã



Đầu phân phối Q-POD



Van điều áp (tùy chọn)



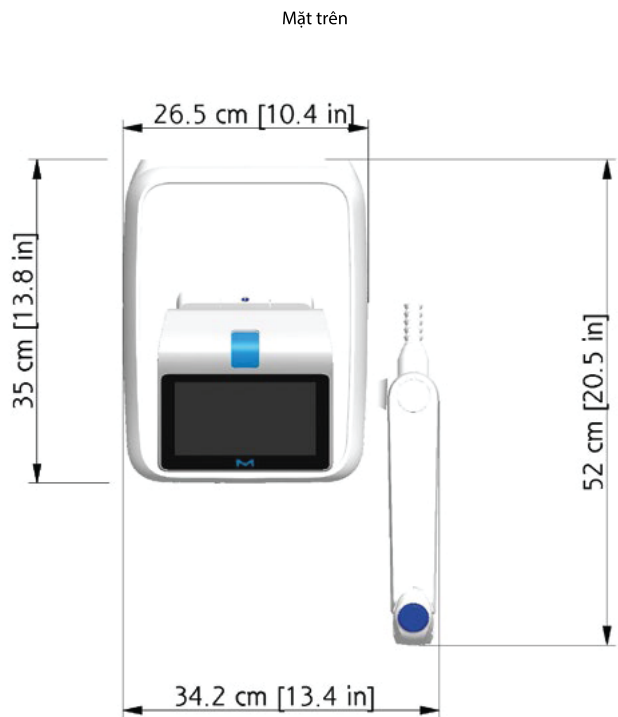
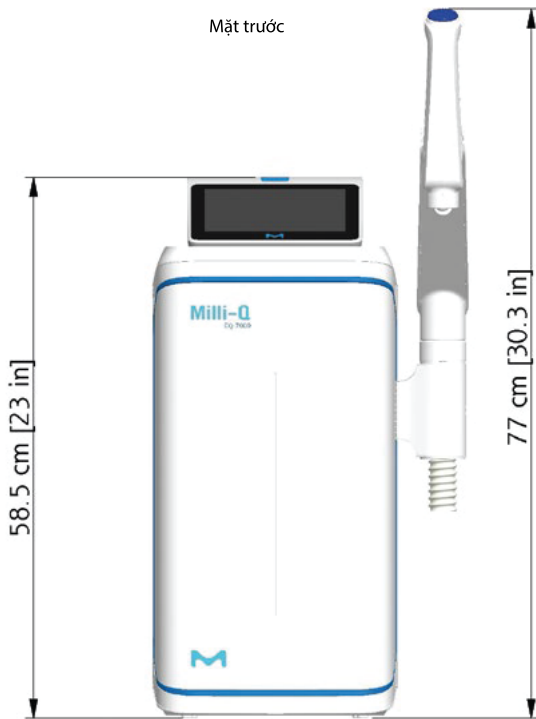
Cột lọc IPAK



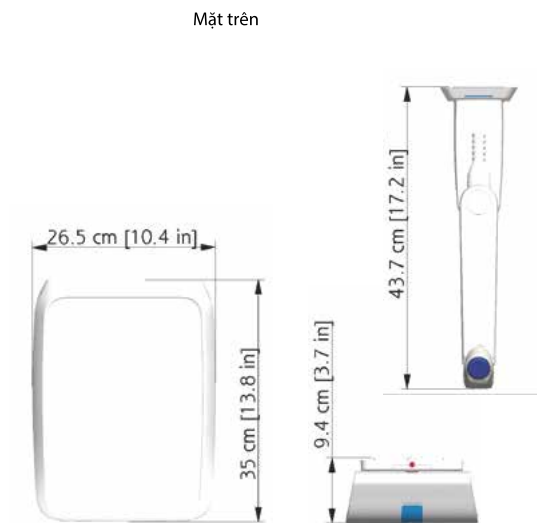
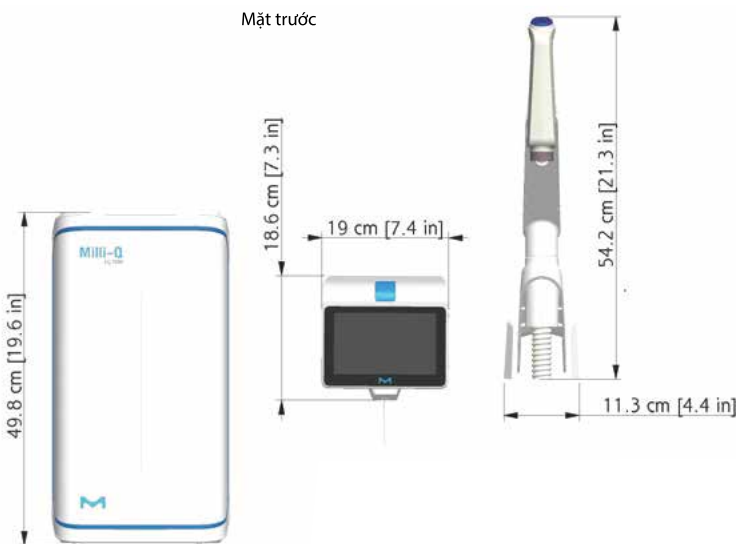
POD-Pak

Thông số kỹ thuật

Giải pháp để bàn nhỏ gọn



Giải pháp gắn tường từ xa



Yêu cầu về đường ống và cổng kết nối

Thông số	Mô tả
Kết nối nước cấp	½" Gaz
Khoảng cách đường cấp nước	Tối đa 5 m (16.4 ft)
Khoảng cách từ thân máy chính đến đầu phân phối Q-POD® gắn tường	Tối đa 3 m (9.8 ft)
Chuẩn nguồn cấp đầu vào	Kết nối IEC13
Công tắc ON/OFF	Nằm trên thân máy
Cổng cảm biến nước	Phù hợp với cảm biến rò rỉ tiêu chuẩn (Số Catalog ZWATSENA1)
Cổng Ethernet	IEEE P802.3

Kết nối điện và thông số kỹ thuật

Thông số	Mô tả
Nguồn điện	100–240 VAC ± 10%
Tần số	50–60 Hz ± 2 Hz
Công suất sử dụng	Tối đa 115 VA
Chiều dài dây nguồn	2.5 m (8.2 ft) plug: IEC13 female
Nhiệt độ vận hành	4–40 °C (39–104 F)
Độ cao sử dụng (so với mặt nước biển)	Lên đến 3000 m (9842 ft)

Loại hệ thống	Trọng lượng khô	Trọng lượng vận chuyển	Trọng lượng vận hành
Khối lượng toàn bộ máy	14.0 kg (30.9 lb)	15.6 kg (34.4 lb)	18.0 kg (39.7 lb)
Thân máy chính	12.0 kg (26.5 lb)	15.6 kg (34.4 lb)	16.7 kg (36.8 lb)
Đầu phân phối Q-POD®	1.2 kg (2.7 lb)	1.5 kg (3.3 lb)	1.2 kg (2.7 lb)
Màn hình cảm ứng HMI	0.58 kg (1.3 lb)	0.67 kg (1.5 lb)	0.58 kg (1.3 lb)



Thông số kỹ thuật màn hình cảm ứng HMI

Mô tả và chức năng màn hình

Thông số	Mô tả
Màn hình cảm ứng điện dung	Kích thước: 7" (18 cm); Độ phân giải: 800 x 480
Cổng USB	USB 2.0 tốc độ cao tiêu chuẩn
9 Ngôn ngữ hiển thị	Trung quốc / Anh / Pháp / Đức / Ý / Nhật / Bồ Đào Nha / Nga / Tây Ban Nha

Liên hệ Mr Quyết 0943068830 để có giá tốt nhất thị trường

Thông số kỹ thuật nước phù hợp quốc tế

Yêu cầu nước cấp

Chất lượng nước cấp	Nước đã được xử lý bằng sử dụng các công nghệ khử ion bằng điện (electrodeionization: EDI), khử ion (deionization: DI), thẩm thấu ngược (reverse osmosis:RO), hoặc chưng cất
Áp suất *	< 6 bar
Nhiệt độ	5–35 °C (41–95 F)
Độ dẫn nhiệt	≤ 100 µS/cm at 25 °C (as NaCl)
Total Organic Carbon (TOC)	< 50 ppb

* Đối với áp suất dưới 0 bar, hệ thống sẽ hoạt động, nhưng tốc độ dòng chảy của sản phẩm có thể thấp hơn.

Thông số kỹ thuật của nước siêu tinh khiết, Loại 1 (từ đầu phân phối Q-POD®)

Điện trở suất ²	18.2 MΩ·cm at 25 °C
Độ dẫn điện	0.055 µS/cm at 25 °C
TOC	≤ 5 ppb
Hạt ³	No particles with size > 0.22 µm
Vi khuẩn	< 0.01 cfu/mL (< 10 cfu/L) ⁽⁴⁾ < 0.005 cfu/mL (< 5 cfu/L) ⁽⁵⁾
Pyrogens (nội độc tố) ⁶	< 0.001 EU/mL
RNases ⁶	< 1 pg/mL
DNases ⁶	< 5 pg/mL
Proteases ⁶	< 0.15 µg/mL
Tốc độ dòng chảy	Lên đến 2 L/min

1 Các giá trị này là điển hình và có thể thay đổi tùy thuộc vào bản chất và nồng độ chất gây ô nhiễm trong nước cấp.

2 Điện trở suất cũng có thể được hiển thị không bù nhiệt độ theo yêu cầu của USP.

3 Với Millipak® hoặc Millipak® Gold filter.

4 Với Millipak® hoặc Biopak® filter.

5 Với Millipak® Gold filter khi được lắp đặt và sử dụng trong tủ hút.

6 Với Biopak® polisher.

Liên hệ để có giá tốt nhất thị trường:

0943 068 839 (Mr Quyết)

Phân phối ủy quyền bởi công ty Vitech Development | www.vitechltd.vn

